

Bản án số: 247/2023/DS-ST  
Ngày: 08-12-2023  
V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân* - Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

- Ông Trần Văn Giang

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 546/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng NNVN.

Địa chỉ trụ sở: Số 02 L H, phường TC, quận BĐ, Thành phố HN.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Tiết Văn T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thành: Ông Trần Thanh T – Giám đốc Ngân hàng NNVN chi nhánh huyện P (Văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thắng: Bà Trần Kiều O, Phó giám đốc Ngân hàng NNVN chi nhánh huyện P là (Văn bản ủy quyền số 90/QĐ-NHN0PT ngày 22/4/2022) (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 2, thị trấn CĐV, huyện PT, tỉnh CM.

***- Bị đơn:*** Ông Đào Út M; Sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Đào Ngọc B (Vắng mặt).

- Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
2. Bà Đào Thị T (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
3. Ông Đào Thành T (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp CL, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
4. Ông Đào Văn L (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
5. Bà Đào Thị N (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp ĐS, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
6. Ông Đào Văn T (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp RL, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
7. Bà Đào Thị N (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
8. Ông Đào Văn L (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
9. Bà Nguyễn Thị N (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
10. Bà Nguyễn Thị H (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
11. Bà Nguyễn Ngọc A (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.  
12. Ông Đào Thanh T (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã KH, huyện UM, tỉnh CM.  
13. Ông Đào Bảo S (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã KH, huyện UM, tỉnh CM.  
14. Bà Lê Thị U (Vắng mặt).  
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã KH, huyện UM, tỉnh CM.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 4 năm 2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Kiều O trình bày:*

Ngày 18/7/2018, Ngân hàng NNVN - Chi nhánh huyện P và ông Đào Út M ký kết hợp đồng tín dụng số:7508-LAV-2018-03249, phương thức cho vay từng lần, số tiền vay là 498.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm. Thời hạn vay là: 12 tháng, lãi suất trong hạn 8,7%/năm, lãi suất quá hạn 13.05%/năm.

Để đảm bảo khoản vay trên, ông Đào Bé H có ký hợp đồng số 18.17.PT.0064/HĐTC, ngày 28/6/2018 thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số C 052424 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 10/01/1995 thuộc quyền sở hữu của ông Đào Bé H; tài sản nêu trên tọa lạc tại Ấp Trống Vàm, xã Phú Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (Nay là Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM).

Từ khi vay đến nay ông Đào Út M không đóng lãi cho Ngân hàng theo quy định. Do đó, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ. Ngân hàng yêu

cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng 824.013.312 đồng (Trong đó nợ gốc 498.000.000 đồng, nợ lãi 326.013.312) và phải chịu lãi suất phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm ngày 08/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ nếu trường hợp không thanh toán các khoản nợ thì yêu cầu đưa tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của ông Đào Bé H ra xử lý để thu hồi nợ.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 24/8/2022 bị đơn ông Đào Út M trình bày:*

Ông thừa nhận ngày 18/7/2018 ông với Ngân hàng NNVN Chi nhánh huyện P có ký kết hợp đồng tín dụng số:7508-LAV-2018-03249, phương thức cho vay từng lần, số tiền vay là 498.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm. Thời hạn vay là: 12 tháng, lãi suất trong hạn 8,7%/năm, lãi suất quá hạn 13.05%/năm. Ông thừa nhận từ khi vay đến ngày 22/4/2022 ông còn nợ Ngân hàng gốc và lãi là 717.894.300 đồng, ông đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng và đồng ý trả lãi phát sinh đến khi trả hết nợ.

Ông thừa nhận khi vay ông Đào Bé H (chết năm 2019), là cha ruột của ông có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất như Ngân hàng đã trình bày trên. Phần đất thế chấp hiện do ông đang quản lý và sử dụng, tài sản trên đất hiện có 03 căn nhà và một phần nhà mồ có 02 ngôi mộ. Nay ông Đào Bé H mất, ông đồng ý đưa tài sản thế chấp cho Ngân hàng xử lý để thu hồi nợ.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 24/8/2022, ông Đào Văn L trình bày:* Nếu ông Đào Út M không trả tiền vay cho Ngân hàng thì ông đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của ông Đào Bé H để thu hồi nợ.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 31/01/2023, ông Đào Bảo S trình bày:* Nếu ông Đào Út M không trả tiền vay cho Ngân hàng thì ông đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của ông Đào Bé H để thu hồi nợ.

- Đối với bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Ngân hàng.

- *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng NNVN. Buộc ông Đào Út M trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng NNVN.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng NNVN thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; ông Đào Út M là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp Trống Vàm, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án ông Đào Bảo S là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ý kiến xin vắng mặt không tham gia phiên tòa; ông Đào Út M, bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, ông Đào Văn L, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Đào Út M, bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, ông Đào Văn L, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U, ông Đào Bảo S.

[3] Về nội dung khởi kiện:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVN yêu cầu ông Đào Út M thanh toán cho Ngân hàng 824.013.312 đồng (Trong đó nợ gốc 498.000.000 đồng, nợ lãi 326.013.312) và phải chịu lãi suất phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm ngày 08/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Nhận thấy, hợp đồng tín dụng số 7508-LAV-2018-03249 ngày 18/7/2018 được các bên ký kết là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Tại biên bản làm việc ngày 24/8/2022, ông Đào Út M thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng, đến ngày 22/4/2022 ông còn nợ Ngân hàng tiền gốc và lãi là 717.894.300 đồng, ông đồng ý trả nợ cho Ngân hàng tiền gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng, đây là những tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp, vào các ngày 16/8/2019 và ngày 17/8/2020 Ngân hàng có lập biên bản làm việc với ông Đào Út M yêu cầu ông thanh toán nợ do khoản nợ vay đã quá hạn, ông Đào Út M có viết tờ cam kết đồng ý trả nợ đúng thời hạn quy định. Tuy nhiên, đến nay ông Đào Út M cũng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Căn cứ vào quy định của hợp đồng, ông M đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông M thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 824.013.312 đồng (Trong đó nợ gốc 498.000.000 đồng, nợ lãi 326.013.312) là có căn cứ được chấp nhận.

[3.2] Xét yêu cầu xử lý hợp đồng thế chấp tài sản: Hội đồng xét xử nhận thấy để đảm bảo cho khoản vay tiền của ông M, ông Đào Bé H có ký hợp đồng thế chấp tài sản số 18.17.PT.0064/HĐTC, ngày 28/6/2018 thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số C 052424 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 10/01/1995 thuộc quyền sở hữu của ông Đào Bé H;

tài sản nêu trên tọa lạc tại ấp Trống Vàm, xã Phú Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (Nay là Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM) có đăng ký xác nhận tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật, căn cứ Điều 317, 319 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì hợp đồng thế chấp giữa các bên đã có hiệu lực từ thời điểm ký kết.

[3.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ phần đất thế chấp có diện tích 19.300m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 0722, 0723, 0724, tờ bản đồ số 03, trên phần đất hiện có một nhà mồ có 02 ngôi mộ, 03 căn nhà cấp 4. Căn nhà thứ nhất xây dựng trên 10 năm do ông Đào Út M và bà Nguyễn Thị N sinh sống; căn nhà thứ hai xây dựng khoảng năm 2017 và 01 căn nhà lá phía sau, do ông Đào Văn L và bà Nguyễn Thị Á sinh sống; căn thứ ba xây dựng khoảng năm 2016 do ông Đào Văn L và bà Nguyễn Thị H sinh sống và một số cây ăn trái. Tại biên bản làm việc ngày 24/8/2022, ông Đào Út M và ông Đào Văn L thống nhất nếu ông Đào Út M không thanh toán nợ cho Ngân hàng thì đồng ý giao tài sản thế chấp của ông Đào Bé H để Ngân hàng phát mãi thu hồi nợ.

Đối với ông Đào Văn L, ông Đào Út M có cho mượn phần đất để làm ruộng nếu có tiền thì cho ông M và có 01 căn nhà trên đất. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Đào Văn L và bà Nguyễn Thị H để tham gia hòa giải và xét xử nhưng ông Đào Văn L và bà Nguyễn Thị H không có ý kiến cũng không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa. Ngày 27/11/2022 và ngày 31/3/2023, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương đến nhà ông Đào Văn L để ghi ý kiến của ông đối với tài sản có liên quan trên đất nhưng không làm việc được. Nếu sau có tranh chấp về tài sản với ông Đào Út M thì ông Đào Văn L có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[3.4] Trong quá trình giải quyết vụ án phía bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án cũng không gửi văn bản nêu ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên bà Đào Ngọc B, bà Đào Thị T, ông Đào Thành T, ông Đào Văn L, bà Đào Thị N, ông Đào Văn T, bà Đào Thị N, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Ngọc A, ông Đào Thanh T, bà Lê Thị U tự chịu hậu quả của việc không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Như nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo các điều khoản thỏa thuận tại hợp đồng thế chấp thì bên vay là ông Đào Út M, ông Đào Bé H thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ vay tiền đối với Ngân hàng. Ông Đào Bé H chết năm 2019, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đưa hàng thừa kế của ông Đào Bé H vào tham gia tố tụng, ông Đào Văn L, ông Đào Út M, ông Đào Bảo S thống nhất nếu ông Đào Út M không thanh toán nợ Ngân hàng thì đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản của ông Đào Bé H để thu hồi nợ. Những người thừa kế còn lại không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Ngân hàng cũng không cung cấp lời khai chứng cứ để Tòa xem xét.

Vì vậy, trong trường hợp ông Đào Út M không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Phát biểu của Viện kiểm sát đề xuất về phần nội dung là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVN nên Ngân hàng không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp án phí được nhận lại. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Đào Út M phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 244; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 317, 319, 320, 323, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVN. Buộc ông Đào Út M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 824.013.312 đồng (Tám trăm hai mươi bốn triệu không trăm mười ba nghìn ba trăm mười hai đồng). Trong đó nợ gốc 498.000.000 đồng, nợ lãi 326.013.312 đồng và lãi phát sinh sau ngày 08/12/2023 đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 7508-LAV-2018-03249 ngày 18/7/2018.

Trường hợp ông Đào Út M không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số C 052424 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 10/01/1995 thuộc quyền sở hữu của ông Đào Bé H; tài sản nêu trên tọa lạc tại ấp Trông Vàm, xã Phú Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (Nay là Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh CM) để thu hồi nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng NNVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng NNVN đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự 16.358.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng), tại biên lai số 0017847 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Ngân hàng được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Đào Út M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 36.720.399 đồng (Ba mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn ba trăm chín mươi chín đồng) (Chưa nộp).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Bình**